

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **38** /2017/HSST

Ngày : 15-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thái**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Văn Anh**,

2/ Bà **Huỳnh Thị Thúy Nga**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Trần Đình Trường**, là cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Linh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên tòa: ông **Đinh Công Quảng**- Kiểm sát Viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại hội trường UBND xã DK, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2017/HSST, ngày 20/7/2017 đối với bị cáo:

Đinh Minh H, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Tổ 1, thôn 3, xã DK, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 29/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai kết án 12 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản. Bản án này chưa được thi hành, nhưng đã hết thời hiệu thi hành án. Ngày 5/12/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận kết án 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án ngày 29/5/2009. Ngày 27/6/2017 bị kết án 20 tháng tù về tội: Hủy hoại tài sản (án đã có hiệu lực thi hành).

Con ông **Đinh Minh L** và bà **Đinh Thị M**; chưa có vợ.

Bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt tù trong một bản án khác tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ - Có mặt.

-Người bị hại: **Ngô Quốc T**, sinh năm 1986

Trú tại: Tổ 1, thôn 5, xã SN, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 18 giờ ngày 27/8/2016, Đinh Minh H đang trên đường từ thành phố Hồ Chí Minh về lại huyện Đ thì có liên lạc với Nguyễn Quang N, sinh 1993, thì biết N đang nhậu ở xã SN, huyện Đ cùng với Lê Văn Phát, Lê Thiên Tr. N có rủ H đến xã SN uống cà phê thì H đồng ý. Sau khi nhậu xong: N, Phát và Tr đến nhà ông Trần Ngọc A, ở thôn 2, xã SN chơi và đợi H. Lúc này có ông Ngô Đức D, sinh 1970 đi xe máy ngang qua, N vô cớ nhặt đá ném về phía ông D. Ông D dừng xe hỏi lý do thì N xông vào đánh, nên ông D bỏ chạy. Ngô Quốc T, sinh 1986 là em trai ông D đi ngang qua nhìn thấy anh mình bị đuổi đánh, thì dừng xe lại hỏi. N xông vào dùng tay, chân đánh nhau với T. T bỏ chạy, N đuổi theo được một đoạn thì T dừng lại ôm vật với N làm cả hai ngã xuống đường. Cùng lúc này, H và Nguyễn Như H1 chạy xe từ xã DK đến, thấy N và T vật nhau, nên H và H1 cùng xông vào đánh T, D. Trong lúc đánh nhau, H rút dao đem sẵn trong người ra đâm T gây thương tích ở tay cánh tay trái, mu bàn tay phải, ngực và đùi.

Kết luận giám định pháp y thương tích số 41/2017/TgT ngày 12/12/2016 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Ngô Quốc T:

Dấu hiệu chính qua giám định: Vết sẹo phần mềm mặt sau cánh tay trái, sẹo liền tốt, kích thước 1,5 x 0,1cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%; vết sẹo phần mềm mu bàn tay trái, sẹo liền tốt, kích thước 1 x 0,1cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%; vết sẹo phần mềm ngực trái, sẹo liền tốt, kích thước 0,7 x 1cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%; vết sẹo phần mềm mặt trước ngoài đùi trái, sẹo liền tốt, kích thước 1,5 x 0,5cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%; 02 vết sẹo phần mềm mặt sau đùi trái, sẹo liền tốt, tỷ lệ tổn thương cơ thể 2%.

Các vết sẹo do vật sắc gây ra.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích trên hiện tại là 6%.

Vật chứng: 02 khúc gỗ (nhị khúc) trên đầu có móc sắt hình tròn, mỗi khúc dài 25cm. Riêng con dao Đinh Minh H dùng gây thương tích cho Ngô Quốc T không thu hồi được.

Về dân sự: Ngô Quốc T yêu cầu tổng chi phí 5.000.000 đồng gồm: chi phí điều trị, mất thu nhập, công người nuôi.

Tại Cáo trạng số 40/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 19/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Đinh Minh H ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội: Cố ý gây thương tích, theo khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, giữ nguyên Cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng và buộc bồi thường cho người bị hại.

Bị cáo: Không có ý kiến tranh luận.

Người bị hại: Yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền theo như yêu cầu của tôi.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về phụ giúp cho gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người bị hại và những người làm chứng có mặt tại phiên tòa.

XÉT THẤY:

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện như sau: Vào khoảng chập tối ngày 27/8/2016, Nguyễn Quang N là bạn của Đinh Minh H đang ở tại nhà ông Trần Ngọc A, tại thôn 2, xã SN. Lúc này ông Ngô Đức D đi xe máy ngang qua và làm rơi cây vật dụng làm thợ hồ, nên quay lại nhặt. Thấy vậy, N có lượm cục đá ném về phía ông D, nhưng không trúng, ông D đi về nhà. Một lúc sau ông D quay lại hỏi chuyện thì phát sinh cãi vã, N xông vào đánh ông D. Lúc này Ngô Quốc T (em ruột của ông D) đi ngang qua thấy anh mình bị đánh nên xuống xe đi đến tìm hiểu sự việc. Sau đó N và T cãi vã rồi đánh nhau tại khu vực thôn 2, xã SN, huyện Đ.

Sau khi về đến Đ, bị cáo Đinh Minh H và Nguyễn Như H1 đi từ xã DK đến SN để tìm N, thì nhìn thấy N đang đánh nhau với T. Mặc dù, không có sự rủ rê, chuẩn bị trước, không hề xích mích, mâu thuẫn gì với T, nhưng do bên vực bạn, bị cáo H đã lấy dao mang theo sẵn trong người ra đâm T nhiều nhát, gây ra nhiều vết thương ở phần mền trên người T; với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6% và T có đơn yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự. Như vậy, khi gây thương tích cho nạn nhân bị cáo dùng dao bấm (theo lời khai của bị cáo) điều này phù hợp với kết quả giám định pháp y là thương tích trên người T do vật sắc gây ra; ngoài ra giữa bị cáo và T chưa hề quen biết, không có mâu thuẫn gì với nhau, nhưng bị cáo lại gây thương tích cho T. Điều này xác định, khi phạm tội bị cáo: Dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ, do đó truy tố, xét xử bị cáo tội: Cố ý gây thương tích, theo điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự, với tình tiết định tội: “Tỷ lệ thương tật dưới 11% nhưng thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ” là đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, nên cần phải xử phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

Xét về tính chất, mức độ và động cơ phạm tội của bị cáo: Ngoài những tình tiết định khung hình phạt tăng nặng, bị cáo còn có nhân thân xấu, đã bị kết án nhiều lần, do đó cần phạt mức hình phạt tương xứng với mức độ và tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tại phiên tòa bị cáo khai rằng khi đâm T bị cáo cầm sát mũi dao đâm, để gây ra vết thương nhỏ, điều này là phù hợp với cơ chế vết thương trên người của T và phù hợp với kết luận giám định là: kích thước các sẹo trên người của T chỉ từ 0,7 đến 1,5cm. Cho thấy bị cáo không có ý định gây thương tích nặng cho T, nên phạt bị cáo mức hình phạt có phần nhẹ hơn mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Việc bị cáo dùng dao gây thương tích cho T là ngoài ý thức của N và H1. Do vậy, N, H1 không có liên quan, nên không phải liên đới chịu trách nhiệm.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khai báo thành khẩn, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hiện tại bị cáo đang chấp hành hình phạt 20 tháng tù về tội: Hủy hoại tài sản, theo bản án số 26/2017/HSST, ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ. Do đó tổng hợp vào hình phạt của bản án này, để buộc bị cáo chấp hành hình phạt của 02 bản án theo đúng quy định của pháp luật.

Về vật chứng trong vụ án: 02 khúc gỗ (nhị khúc), không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Thương tích của Ngô Quốc T là do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nên buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường là đúng quy định. Tuy nhiên số tiền yêu cầu của T là chưa phù hợp thực tế, cần phải điều chỉnh cho phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với thiệt hại thực tế, phù hợp với nghề nghiệp, điều kiện sống tại địa phương. T chỉ bị thương ở phần mềm và tỷ lệ tổn thương cơ thể thấp (6%), nên không mất nhiều thời gian điều trị và dưỡng bệnh. Chứng từ T đưa ra gồm giấy ra viện và 01 hóa đơn điều trị có chi phí 42.000 đồng. Do đó chấp nhận mức bồi thường như sau: Chi phí điều trị 42.000 đồng, tiền mất thu nhập là 7 ngày, mỗi ngày 200.000 đồng, công người nuôi 4 ngày ở bệnh viện, mỗi ngày 150.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Đinh Minh H phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104, điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 50, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; phạt: Đinh Minh H 10 (mười) tháng tù. Tổng hợp với 20 tháng tù của Bản án số 26/2017/HSST ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Thuận, buộc Đinh Minh H phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam: 22/01/2017 (tính theo thời hạn của Bản án số 26/2017/HSST ngày 27/6/2017).

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 02 khúc gỗ (nhị khúc) có gắn móc sắc, mỗi khúc dài 25cm.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 357, khoản 2 Điều 468, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc Đinh Minh H phải bồi thường cho Ngô Quốc T số tiền 2.042.000 đồng; gồm: Chi phí điều trị 42.000 đồng, tiền mất thu nhập 1.400.000 đồng, công người nuôi 600.000 đồng.

Kể từ ngày Ngô Quốc T có đơn yêu cầu thi hành án, Đinh Minh H phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326 /2016/ UBTVQH14 này 30/12/2016 của UBTV Quốc hội; buộc: Bị cáo Đinh Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (15/8/2017), để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

6. Trường hợp Bản án thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TAND, VKSND tỉnh
VKSND, Công an huyện
TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận
Chi cục THADS huyện Đ
Những người tham gia tố tụng
Lưu hồ sơ vụ án + Văn Phòng

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:
(Đã ký)

Nguyễn Văn Thái